TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HSST
Ngày: 25/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Hồng Phượng
2. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Bửu – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/LTST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên toà số 26/2024/QĐST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Thanh P;** Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/9/1994; Tên gọi khác: Chó con. Nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKTT: ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chổ ở hiện tại: ấp V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông: Ngô Văn B, sinh năm 1951 (Sống); bà: Liêu Thị T, sinh năm 1956 (Sống); Bị cáo không có vợ, con (cập nhật đến ngày 08/01/2024). Tiền án: Có 01 tiền án về tội "Giết người" bị Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 12 năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2015/HSST ngày 16/3/2015 *(đã chấp hành xong Bản án ngày 31/01/2021, chưa được xóa án tích)*; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc trái phép" bị Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính số 2074/QĐ-XPHC ngày 30/10/2023 *(đã chấp hành xong Quyết định xử phạt ngày 02/11/2023, chưa được xóa)*. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 29/12/2023, cho đến nay (Có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thanh P:* Ông **Trần Minh T1**, là Luật sư thực hiện quyền trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S.

** Bị hại:*

- Ông Tống Tần A, sinh năm 1993 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

- Ông Tống An H, sinh năm 1967 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

** Người người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan:*

- Ông Dương Thanh L, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

** Người làm chứng*:

- Ông Phạm Tuấn T2, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

- Ông Ngô Quốc S, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

-Bà Trịnh Bích N, sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào trưa ngày 12/12/2023, Tống Tần A cùng với người quen là ông Dương Thanh L, ông Phạm Tuấn T2, ông Ngô Quốc S và ông Tạ Minh T3 đến Quán nhậu 68 tại đường A, ấp C, thị trấn M, huyện M để nhậu *(uống bia)* và hát karaoke. Đến khoảng 14 giờ 30 phút tại quán nhậu, Tống Tần A có xảy ra mâu thuẫn với nhân viên của quán là Trịnh Bích N. Lúc này, Tống Tần A có dùng tay tát vào mặt của Trịnh Bích N (không để lại thương tích) 01 cái thì được mọi người can ngăn nên A, L, T2, S và T3 ra về và đến quán N1 để nhậu tiếp.

Sau khi bị Tống Tần A dùng tay đánh, Trịnh Bích N kêu bà Giang Thị Thu T4, là chủ Quán nhậu 68 điện thoại nói cho Bị cáo Ngô Thanh P biết sự việc. Lúc

này, P điện thoại cho người quen tên H1 kể lại cho H1 nghe sự việc Trịnh Bích N bị Tống Tần A đánh và kêu H1 chở Bị cáo đến Quán nhậu 68 xem sự việc như thế nào nhưng H1 bận công việc không qua đi ngay được. Một lúc sau, Trịnh Bích N chạy xe về nhà kể lại cho Bị cáo Ngô Thanh P nghe sự việc.

Do bực tức chuyện bạn gái bị A tát nên Bị cáo Ngô Thanh P lấy theo một cây dao tự chế *(dao chành guồng dài khoảng 01 mét)* chạy xe mô tô định đi tìm A thì gặp người quen tên T5 *(tên thường gọi là P)* nên P nói cho T5 biết sự việc Trịnh Bích N bị Tống Tần A đánh, đồng thời kêu T5 đi cùng với bị cáo đến Quán nhậu 68 để tìm Tống Tần A thì T5 đồng ý và chở P đi. Khi cả hai chạy đi được một đoạn thì gặp Hưng M đi cùng với người tên K *(tên gọi khác: Khoa điên)* và T6 *(tên gọi khác: T6 bò)* cùng với một vài người nữa không rõ là ai. Sau khi gặp nhau thì tất cả cùng chạy xe mô tô theo bị cáo Ngô Thanh P đến Quán N2 để tìm Tống Tần A giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên do Tống Tần A đã rời khỏi quán trước đó nên cả nhóm chạy xe đến nhà của Tống Tần A để tìm nhưng A chưa về nhà nên tiếp tục điều khiển xe đi tìm.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tại Quán N, T3 nghỉ nhậu và đi về trước nên Tống Tần A rủ L, T2 và S về nhà của A tại số B, đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để nhậu tiếp. Về đến nhà của Tống Tần A là khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì A, T2 và S ngồi trên ghế đá phía trước nhà nói chuyện cùng với ông Tống An H là cha ruột của Tống Tần A, còn Dương Thanh L thì chạy xe ô tô nên chưa tới. Lúc này nhóm của bị cáo Ngô Thanh P chạy xe mô tô quay lại đến trước nhà và nhìn thấy Tống Tần A nên bị cáo P xuống xe cầm dao xông vào chém liên tiếp nhiều cái trúng vào cơ thể của Tống Tần A gây thương tích, những người đi chung với bị cáo P cũng có cầm hung khí là dao xông vào chém bị hại A. Thấy vậy Tống Tần A cũng sử dụng một cây dao tự chế đỡ, chống trả lại nhóm của bị cáo nhưng không chém trúng ai, đồng thời ông Tống An H cũng cầm thanh kim loại đến can ngăn thì bị các đối tượng còn lại đi cùng Ngô Thanh P chém và phang (ném) dao trúng chân, ngón tay gây thương tích. Lúc này, Dương Thanh L chạy xe ô tô đến nhìn thấy sự việc nên dừng xe lại rồi bước xuống xe lấy ra một khẩu súng ngắn bắn đạn cao su bắn 03 phát *(có một phát không nổ)* về nhóm của bị cáo Ngô Thanh P nhưng không trúng ai, thấy vậy cả nhóm của Ngô Thanh P lên xe nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra, Tống Tần A được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S để cấp cứu và tiếp tục được đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu và điều trị thương tích, còn ông Tống An H thì đến Trung tâm y tế huyện M để khâu vết thương và trình báo sự việc với Cơ quan Công an, đồng thời có đơn yêu cầu xử lý đối với những người đã gây thương tích cho mình.

Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho Tống Tần A và ông Tống An H, bị cáo Ngô Thanh P cùng đồng bọn bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với Ngô Thanh P và những người có liên quan để tiến hành điều tra theo định của pháp luật. Đến ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tìm thấy và tiến hành làm việc với bị cáo Ngô Thanh P. Qua làm việc, Bị cáo thừa nhận hành vi như diễn biến nội dung vụ án nêu trên. Trên cơ sở đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành khởi tố Bị cáo, áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam đối với bị cáo Ngô Thanh P và tiếp tục áp dụng các biện pháp truy tìm các đối tượng còn lại theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 830/KLTTCT-TTPYCT ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y thành phố C, về thương tích của Tống Tần A: Vết thương vùng ngực trái, vết thương ở mặt trước 1/3 giữa đùi phải, vết thương ở đốt giữa ngón IV bàn tay phải, vết thương ở đốt xa ngón V bàn tay phải, vết xước da ở đốt gần và đốt bàn ngón I bàn tay phải đã được điều trị. Hiện tại các vết thương và các vết xước da đang lành; Vết thương mặt trước cổ tay phải gây đứt động mạnh quay, gân gấp cổ tay quay và một phần cơ sấp vuông đã được điều trị phẫu thuật tái thông động mạch quay, khâu nối và phục hồi động mạch, gân cơ. Hiện tại vết thương đang lành, động mạch khâu nối hiện tại tái lưu thông tốt. **Kết luận:** Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tầm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Tống Tần A tại thời điểm giám định là: **12% (mười hai phần trăm)**. **Xác định vật tác động gây nên thương tích:** Các thương tích trên cơ thể của anh Tống Tần A phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

-Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 78/KLTTCT-TTPYST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận về thương tích của ông Tống An H: 02 vết rối loạn sắc tố da vùng ngón I và ngón II bàn tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm); Sẹo mặt trước cổ chân trái, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm). **Kết luận:** Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tầm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Tống An H tại thời điểm giám định là: **03% (ba phần trăm)**.

Tại Bản kết luận giám định số: 600/KL-KTHS ngày 19 tháng 02 năm 2024

của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Các chất màu nâu đỏ dính trên cây dao, đôi dép (chiếc bên trái và chiếc bên phải) và bốn mẫu chất dịch màu nâu đỏ ghi thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường đều là máu người. Phân tích gen (ADN) từ các dấu vết máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của Tống Tần A.

Tại Bản kết luận giám định số: 601/KL-KTHS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng ngắn gửi giám định là súng ngắn bán tự động EKOL Firat cỡ 9mm, được sản xuất công nghiệp, xuất xứ T. Súng sử dụng để bắn với đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm. Khẩu súng trên thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng. 05 (năm) viên đạn và 01 (một) vỏ đạn gửi giám định là cùng loại đạn cao su cỡ (9x22)mm. Loại đạn này sử dụng để bắn cho một số loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm và khẩu súng EKOL Firat nêu trên. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn với đạn cao su cỡ (9x22)mm, trúng cơ thể người có thể gây thương tích tương tự như các súng công cụ hỗ trợ khác. 01 (một) vỏ đạn đã bắn, đít đạn ký hiệu 9mm PAK YAS GLD gửi giám định là do khẩu súng EKOL Firat Compact, số hiệu EFC-17050934 bắn ra.

- Qua kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Ngô Thanh P. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Ngô Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể bị cáo dùng một cây dao tự chế *(dao chành guồng dài khoảng 01 mét)* là hung khí nguy hiểm chém trúng cơ thể của bị hại Tống Tần A gây thương tích 12% và bị hại Tống An H (cha của bị hại A) gây thương tích 03%.

- Về vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã thu giữ, hiện còn quản lý gồm: Một cây dao tự chế có tổng chiều dài 71cm, lưỡi bằng kim loại (một cạnh sắc) dài 48cm, nơi rộng nhất cửa lưỡi dao là 06cm, cán bằng gỗ, có quấn băng keo màu đen, trên cạnh sắc lưỡi dao có vết khuyết hình chữ V, trên cán dao có vết đứt hình vòng cung. Một thanh kim loại hình hộp vuông, có tổng chiều dài 120cm, trên thanh kim loại có một vết đứt chiếm $^{3}/_{4}$, chia thanh kim loại thành hai đoạn, một đoạn dài 50cm, một đoạn dài 70cm. Một cây dao tự chế, có tổng chiều dài 117cm, lưỡi bằng kim loại dài 60cm, một cạnh sắc, cán bằng kim loại hình trụ tròn, trên cán dao có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ đã khô, trên lưỡi dao có hai vết nứt hình đường thẳng và hình vòng cung. Một khối kim loại màu vàng có đặc điểm giống như viên đạn, dài 22mm, đường kính 09mm, có in dòng chữ: 9 mm PAK-YASGLD *(qua giám định là đạn cao su)*. Một khối kim loại màu vàng có đặc điểm giống như vỏ đạn, dài 22mm, đường kính 09mm, có in dòng

chữ: 9 mm PAK-YASGLD *(qua giám định là vỏ đạn cao su)*. Một đôi dép (một chiếc bên trái và một chiếc bên phải) bằng cao su màu vàng, có dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ đã khô. Bốn mẫu chất dịch màu nâu đỏ đã khô thu tại vị trí số 1, vị trí số 3, trên cửa chính nhà số B, trên nền gạch tại hàng ba nhà số B trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án

- **Thu giữ phục vụ giám định** đối với mẫu tóc của Tống Tần A, T, Ngô Thanh P *(còn lại một phần được hoàn trả sau giám định)*.

- **Tạm giữ của ông Dương Thanh L:** Một khối kim loại màu đen - bạc có đặc điểm giống như một khẩu súng ngắn, dài 185mm, cao 130mm, có in các dòng chữ: EKOL Firat Compact; Cal 9 mm PAK và EFC-17050934 *(qua giám định là công cụ hỗ trợ: súng bắn đạn cao su).* Một khối kim loại màu đen có đặc điểm giống như một hộp tiếp đạn của loại súng gắn dài 130mm. Bốn khối kim loại màu vàng có đặc điểm giống như viên đạn, dài 22mm, đường kính 09mm, có in dòng chữ: 9 mm PAK-YASGLD *(qua giám định là đạn cao su)*. Một cái điều khiển điện tử của xe ô tô, màu đen bạc, trên thân có lô gô hình chữ "H". Hai cây gậy bóng chày có đặc điểm giống nhau, đều bằng kim loại màu đen, dài 70cm, đầu gậy có quấn băng keo màu đen, trên thân gậy có dòng chữ "BAT" (đã sử dụng).

Tạm giữ của Tống Tần A: Một cây dao xếp bằng kim loại màu đen - bạc, tổng chiều dài khi mở ra là 22,8cm, chiều dài khi xếp lại là 13,1cm.

- Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSMX ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Ngô Thanh P về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Trong quá trình điều tra vụ án bị hại Tống Tần A trình bày: Vào trưa ngày 12/12/2023, khi đi uống rượu tại quán 68 có xảy ra cự cãi, và có dùng tay tát vào mặt của Trịnh Bích N (không để lại thương tích) 01 cái sau đó nghỉ nhậu về nhà khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đang ngồi trước nhà với ông Tống An H tại số B, đường T, ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì nhóm của Bị cáo Ngô Thanh P chạy xe mô tô đến trước nhà nên P cùng với nhóm người của P xuống xe cầm dao xông vào chém liên tiếp nhiều cái trúng vào cơ thể của Tống Tần A gây thương tích qua giám định là 12%. Bị hại thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 830/KLTTCT-TTPYCT ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y thành phố C kết luận. Yêu cầu bị cáo Ngô Thanh P tiếp tục bồi thường số tiền số tiền 183.042.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu xử lý bị cáo Ngô Thanh P theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra vụ án bị hại Tống An H trình bày: Vào khoản 16 giờ 30 phúc ngày 12/12/2023 khi đang ngồi trước nhà tại số B, đường T, ấp C, thị

trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng thì nhóm của bị cáo Ngô Thanh P chạy xe mô tô đến trước nhà cầm dao xông vào chém liên tiếp nhiều cái trúng vào cơ thể của Tống Tần A gây thương tích thấy vậy bị hại đã dùng thanh sắt để chống trả và bị nhóm người của phong dùng dao phang trúng chân và bị chém trúng vào ngón tay trên bàn tay phải qua giám định là 3%. Bị hại thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/KLTTCT-TTPYST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận. Yêu cầu bị cáo Ngô Thanh P tiếp tục bồi thường số tiền số tiền 12.600.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu xử lý bị cáo Ngô Thanh P theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Thanh P theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh P phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Đề nghị áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, các điểm b, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thanh P từ 03 năm đến 04 năm tù**.** Thời hạn tù tính kể từ ngày 29/12/2023.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Ngô Thanh P bồi thường cho bị hại Tống Tầng A1, và Tống An H các khoản chi phí cứu chữa hợp lý, tiền thất công lao động bị tổn thất và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng tịch thu: Đề nghị HĐXX xem xét giao toàn bộ vật chứng lại cho Cơ quan điều tra Công an huyện M theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu chứng cứ ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan thi hành án huyện M và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M để đảm bảo cho việc tiếp tục điều tra khởi tố đối các đối tượng có liên quan trong vụ án đã được tách để xử lý đối với những người đồng phạm đang bỏ trốn chưa làm việc được.

- Đối với bị cáo Ngô Thanh P: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

- Đối với luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị xem xét việc trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại khi tát bạn gái

của bị cáo trước dẫn đến bị cáo bực tức gây án, do đó đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thanh P ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên toà, người bị hại Tống Tần A và Tống An H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan Dương Thanh L, người làm chứng Phạm Tuấn T2, Ngô Quốc S, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo Ngô Thanh P thừa nhận. Vào khoản 16 giờ 00 phút ngày 12/12/2023, do bực tức chuyện bạn gái là Trịnh Bích N bị A tát vào mặt nên bị cáo Ngô Thanh P lấy theo một cây dao tự chế *(dao chành guồng dài khoảng 01 mét)* chạy xe mô tô cùng với T5, H1, T6, K và một số người khác không rõ tên đến Quán N2 để tìm Tống Tần A giải quyết mâu thuẫn. Khi đến Quán F thì Tống Tần A và những người đia cùng A không còn ở quán nên cả nhóm chạy xe đến nhà của Tống Tần A để tìm nhưng A chưa về nhà nên tiếp tục điều khiển xe đi tìm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút nhóm của bị cáo Ngô Thanh P chạy xe mô tô quay lại đến trước nhà của A tại *ấp C, thị trấn M, huyện M* và nhìn thấy Tống Tần A cùng với ông Tống An H ngồi trước nhà nên bị cáo P cùng cả nhóm xuống xe cầm dao xông chém liên tiếp nhiều cái trúng vào cơ thể của Tống Tần A gây thương tích. Tống Tần A cũng sử dụng một cây dao tự chế đỡ, chống trả lại nhưng không chém trúng ai, đồng thời ông Tống An H cũng cầm thanh kim loại đến can ngăn thì bị các đối tượng còn lại đi cùng Ngô Thanh P chém và phang (ném) dao trúng chân, ngón tay gây thương tích. Hậu quả gây tổn thương cơ thể của bị hại Tống Tần A tỷ lệ qua giám định là 12%

và gây tổn thương cơ thể của bị hại là Tống An H tỷ lệ qua giám định là 3% phải nằm viện điều trị.

Nhận thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản tiếp nhận tố giác tội phạm, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 830/KLTTCT-TTPYCT ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y thành phố C; và Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 78/KLTTCT-TTPYST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Ngô Thanh P đã phạm vào "Tội cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Ngô Thanh P khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của người khác chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Ngô Thanh P về tội *"Cố ý gây thương tích"* tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Tống Tần A và Tống An H được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân.

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo Ngô Thanh P không bàn bạc trước với cùng với Lê Minh H2, Phạm Quốc T7, Trần Phú Tấn K1, Trần Quốc T8 và các đối tượng khác không rõ tên khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa bị cáo cùng với T7, H2, T8, K1 và một số người khác không rõ tên có sự tiếp nhận ý chí của nhau, tạo điều kiện cho nhau để thực hiện tội phạm. Cụ thể là, khi nghe Trịnh Bích N nói lại là bị Tống Tần A đánh thì bị cáo đã gọi diện thoại cho Lê Minh H2 chở bị cáo tập hợp cùng với Phạm Quốc T7, Trần Phú Tấn K1, Trần Quốc T8 và các đối tượng khác và một số người khác không rõ tên điều khiển xe mô tô đi tìm Tống Tần A để giải quyết mâu thuẫn, khi tìm gặp Tống Tần A đang ngồi trước nhà cùng với Tống An H thì cả nhóm xông vào cùng gây thương tích cho Tống Tấn A2 và Tống An H nên hành vi phạm tội của của bị cáo là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không có tính toán, bàn bạc trước. Trong vụ án này bị cáo Ngô Thanh P với vai trò là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hiện

hành vi phạm tội cùng với các đồng phạm khác. Vì vậy, bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm chung với hành vi phạm tội mà bị cáo cùng với các đồng phạm khác là H2,T7, T8, K1 và một số người khác không rõ đã thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thanh P phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Thanh P do mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày với bị hại Tống Tần A nên đã khởi xướng cùng với các đồng phạm khác đã dùng dao chành guồng dài khoảng 01m là hung khí nguy hiểm chém trúng cơ thể của bị hại Tống Tần A gây thương tích 12% và Tống An H gây thương tích 3%. Nên bị cáo Ngô Thanh P đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Ngô Thanh P thấy rằng: Bị cáo Ngô Thanh P có một tiền án về tội "Giết người" chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, ở lần phạm tội này, Bị cáo Ngô Thanh P đã phạm tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động người thân nộp khắc phục hậu quả cho bị hại là 2.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại theo điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, bị cáo là người có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Vụ việc cũng có một phần lỗi của bị hại cũng là những tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt để quyết định hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình là có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 17, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Tống Tần A yêu cầu bị cáo Ngô Thanh P phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu

chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút cho ông Tống Tầng A1 gồm: Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện: 8.692.000 đồng; T9 tái khám: 150.000 đồng; T9 ăn lúc nằm viện: 300.000 đồng x 4 ngày = 1.200.000 đồng; Tiền xe: 1.500.000 đồng x 2 lần = 3.000.000 đồng; Tiền công lao động: 12.000.000 đồng x 09 tháng = 108.000.000 đồng; Tiền người nuôi bệnh: 500.000 đồng x 4 ngày = 2.000.000 đồng; Tiền dưỡng bệnh: 30.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 30.000.000 đồng. Tổng cộng là **183.042.000** đồng. Bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút cho ông Tống An H là **12.600.000** đồng, gồm: Tiền điều trị thương tích: 500.000 đồng; Tiền công lao động: 300.000 đồng x 7 ngày = 2.100.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng.

Tại phiên toà bị cáo Ngô Thanh P thống nhất bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho ông Tống An H với số tiền tổng cộng là 12.600.000 đồng

Tại phiên toà, và tại cơ quan điều tra bị cáo và bị hại Tống Tần A không tự thỏa thuận được về mức bồi thường. Nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, quy định về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bảng kê khai các khoản yêu cầu bồi thiệt hại và hóa đơn, chứng từ do người bị hại cung cấp xác định các khoản bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa của người bị thiệt hại bao gồm: Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện: 8.692.000 đồng; T9 tái khám: 150.000 đồng; Tiền xe: 1.500.000 đồng x 2 lần = 3.000.000 đồng;

- Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người bị thiệt hại và người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị theo giấy chứng nhận thương tích Tiền người nuôi bệnh: 500.000 đồng x 4 ngày x 2 người= 4.000.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút bị thiệt hại là: 04 ngày x 300.000 đồng = 1.200.000 đồng.

- Do người bị thiệt hại Tống Tần A bị tổn thương cơ thể là 12% nên Hội đồng xét xử ấn định khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 06 tháng lương tối thiểu vùng tại thời điểm xét xử. Do đó, Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm người bị thiệt hại Tống Tầng A1 là: 06 x lương tối thiểu là 3.450.000đ/tháng = 20.700.000 đồng.

Tổng cộng các khoản chi phí bồi thường thiệt hại là: 37.742.000 đồng.

Đối với các khoản chi phí: Tiền công lao động: 12.000.000 đồng x 09 tháng = 108.000.000 đồng, T9 dưỡng bệnh: 30.000.000 đồng mà bị hại yêu cầu các khoản tiền nà bị hại không cung cấp được chứng từ, tài liệu chứng cứ chứng minh

trong hồ sơ vụ án, không thuộc trường hợp được bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm theo quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Trong vụ án này bị hại Tống Tần A bị thương tích tổn hại sức khoẻ 12% và Tống An H là 3% là do bị cáo Ngô Thanh P và đồng phạm gây nên gây ra nên do đó bị cáo phải chịu toàn bộ hậu quả về trách nhiệm dân sự bồi thường do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Tống Tần A với tổng số tiền là: 37.742.000 đồng và Tống An H là 12.600.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục cho bị hại 2.000.000 đồng nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Tống Tầng A1 và Tống An H tổng số tiền là 48.342.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Do cơ quan điều tra có Quyết định tách vụ án số 774 ngày 25/05/2024 để tiếp tục truy nã, điều tra khởi tố các đồng phạm với bị cáo trong vụ án. Do đó Hội đồng xét xử quyết định Giao các vật chứng do Chi cục Thi hành án Dân sự đang quản lý theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu chứng cứ ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan thi hành án huyện M với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M quản lý để xử lý trong vụ án khác khi truy nã bắt khởi tố đối với các đồng phạm của bị cáo Ngô Thanh p theo quy định.

[7] Về án phí:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Ngô Thanh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là: 48.342.000 đồng x 5% = 2.417.100 đồng. Tuy nhiên bị cáo Ngô Thanh P thuộc hộ cận nghèo, nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Đối với những đối tượng Lê Minh H2, Phạm Quốc T7, Trần Phú Tấn K1, Trần Quốc T8 và các đối tượng khác có tham gia gây thương tích cho các bị hại Tống Tần A và Tống An H đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện M đã có quyết định tách vụ án số 774/QĐ- ĐTTH ngày 25/5/2024 đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định.

Xét ý kiến trình bày của Luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Ngô Thanh P là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với đề nghị mức hình phạt theo mức thấp nhất mà viện kiểm sát đề với bị cáo là không tương xứng với tính chấp hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 50, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 và điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12, điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh P phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Thanh P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Tống Tần A số tiền là 36.742.000 đồng và Tống An H số tiền là 11.600.000 đồng

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Tống Tần A, Tống An H có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng Ngô Thanh P còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3.Về xử lý vật chứng: Giao các vật chứng do Chi cục Thi hành án Dân sự đang quản lý theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu chứng cứ ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan thi hành án huyện M với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M quản lý để xử lý trong vụ án khác khi truy nã bắt khởi tố đối với các đồng phạm của bị cáo Ngô Thanh p theo quy định.

4.Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh P không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn